

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2018/HS-PT
Ngày 28 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Đen là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Lương Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lương Văn N, sinh năm 1985, tại ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T và bà: Đoàn Thị H; vợ: Trịnh Chúc L; con: 01 người; tiền án, tiền sự: không; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/02/2018; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Thanh H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/10/2017, Lương Văn N và ông Phạm Thanh H đến nhậu tại nhà ông Trần N H1 ngụ ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau. Trong lúc nhậu N gọi ông H là cậu bảy H. Ông H nói: Tao lớn, gần có sui, mày kêu tao cậu bảy được rồi, đừng kêu cậu bảy H nữa. N nói tiếp: Như trước đây con kêu ông cậu bảy Bự có sao đâu. Lúc đó, ông H nói N mất dạy (vì ông bảy Bự là cha ruột của ông H) và dùng tay đánh vào mặt của N một cái nhưng không gây thương tích. N cầm ly thủy tinh đang uống bia đánh trúng vào trán của ông H một cái gây thương tích. Ông H cầm chai bia đánh lại nhưng không trúng N mà trúng vào tấm kiếng lót

trên bàn của nhà ông H1. Ông H và N tiếp tục xô xát với nhau làm cho ông H bị thương tích trên tay trái. Sự việc được ông H1 cùng mọi người xung quanh can ngăn và đưa ông H đến bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 24/01/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận ông Phạm Thanh H có thương tích: 01 vết sẹo vùng trán phải kích thước 5cm x 0,2cm, tỷ lệ 2%; 01 vết sẹo mi dưới mắt phải kích thước 2cm x 0,1cm, tỷ lệ 1%; 01 vết sẹo 1/3 trên mặt sau – trong cẳng tay trái kích thước 2,5cm x 0,1cm, tỷ lệ 1%; Mắt phải thị lực 3/10 – xuất huyết võng mạc – teo thần kinh thị, tỷ lệ 14%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%.

Tại công văn số 20/CV-TTPY ngày 15/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau giải thích kết luận giám định thương tích của ông Phạm Thanh H: Tổn thương mắt (P) của ông H tại thời điểm giám định là phù hợp với tổn thương vùng mi dưới mắt (P) được ghi nhận tại hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa Cà Mau. Thương tích vùng mắt (P) của ông H là do ngoại lực tác động. 03 vết thương vùng mi dưới mắt (P) theo ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích số 08/CN, ghi nhận lúc giám định và khi khám chuyên khoa là cùng một vết thương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Lương Văn N 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo N bồi thường cho Phạm Thanh H tổng số tiền 26.000.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí dân sự có giá ngạch 1.300.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, bị cáo Lương Văn N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã vay mượn để bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại nên xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để có điều kiện làm việc trả số tiền đã vay mượn. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Bị hại yêu cầu xử lý theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của Lương Văn N; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình về hình phạt, sửa về án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn N thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 26/10/2017, tại ấp 4, xã TLB, huyện TB, tỉnh Cà Mau, trong lúc nhậu, bị cáo với ông H có lời qua tiếng lại do bị cáo gọi ông H là cậu bảy H và gọi cha ông H là ông cậu bảy Bự. Ông H dùng tay đánh vào mặt bị cáo trước, bị cáo đang cầm ly thủy tinh uống bia đánh lại ông H gây thương tích. Bị cáo thừa nhận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại H theo giám định 17% là do bị cáo gây ra.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lương Văn N dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích ở mắt ông H là nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây thiệt hại sức khỏe của bị hại H 17%, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xem xét tính chất vụ án, hậu quả thiệt hại, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo gồm: Không tiền án, tiền sự; có thành khẩn khai báo; có tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại số tiền 03 triệu đồng; bị hại có một phần lỗi để xử phạt bị cáo Lương Văn N 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo N thấy rằng, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới như: Tiếp tục nộp 23 triệu tại Thi hành án dân sự để bồi thường đủ số tiền cho bị hại theo án sơ thẩm đã tuyên; gia đình bị cáo có công với cách mạng ông nội là liệt sỹ, bà nội là Mẹ Việt nam anh H, ông ngoại được tặng thưởng huân chương. Các tình tiết này cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo trong lượng hình. Do đó, cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về án phí: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 1.300.000 đồng trên tổng số tiền phải bồi thường cho bị hại 26.000.000 đồng là không đúng. Bởi lẽ, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình ngày 11/6/2018. Vì vậy, bị cáo phải chịu án phí là: $5\% \times 23.000.000 \text{ đồng} = 1.150.000 \text{ đồng}$. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn N; sửa bản án sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình về hình phạt và án phí sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Lương Văn N 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 1.150.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch; không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Thới Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân